TẠP CHÍ ISSN 1859 – 0810
Thiết bị Giáo dục
Journal of Educational Equipment
NĂM THỨ MƯỜI BẢY
SỐ ĐẶC BIỆT THÁNG 7/2021

Tổng biên tập
PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN

Hội đồng biên tập
GS. TS. VŨ DŨNG
GS. TS. NGUYỄN THỊ MỸ LỘC
GS. TS. PHẠM HỒNG QUANG
GS. TS. THÁI VĂN THÀNH
GS. TS. PHAN VĂN KHA
PGS. TS. PHẠM VĂN SƠN - CHỦ TỊCH
PGS. TS. NGUYỄN XUÂN THỨC
PGS. TS. Đại tá MAI VĂN HÓA
PGS. TS. NGUYỄN VĂN ĐỆ
PGS. TS. BÙI VĂN HỒNG
PGS. TS. DƯƠNG THỊ HOÀNG YẾN
PGS. TS. THÁI THẾ HÙNG
PGS. TS. LÊ VĂN GIÁO
PGS.TS. LÊ KHÁNH TUẤN
PGS. TS. NGUYỄN MẠNH HƯỞNG
PGS. TS. TRẦN THỊ MINH HẰNG
PGS. TS. NGUYỄN NHƯ AN
PGS.TS. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN
TS. BÙI ĐỨC TÚ - PHÓ CHỦ TỊCH
TS. LÊ HOÀNG HẢO
TS. CHU MẠNH NGUYÊN
TS. THÁI VĂN LONG
TS. LÊ CHI LAN
TS. NGUYỄN ĐỨC DANH

Tòa soạn
Số nhà 41, ngõ 199, phố Khương Thượng (ngõ 440 Trường Chinh), quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Điện thoại: 024.36658762
Fax: 024.36658761
Email: tapchitbgd@yahoo.com.vn

Văn phòng giao dịch phía Nam
TS. Bùi Văn Hưng - Trưởng Văn phòng
Số 58, đường 6, khu phố 2, P. Linh Trung, Q. Thủ Đức, TP. HCM. ĐT: 0916682685

Tài khoản:
1501 201 018 193
Ngân hàng NN&PTNT Hà Nội
PGD Hai Bà Trưng

Giấy phép xuất bản:
Số 842/CBC-BCTƯ Ngày 22/06/2021
của Bộ Thông tin và Truyền thông

Thiết kế và Chế bản:
Đoàn Ngoan
In tại Công ty TNHH In - Thương mại và Dịch vụ Nguyễn Lâm

MỤC LỤC - CONTENT

NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG - APPLIED RESEARCH

Nguyễn Duy Khánh: Thiết kế hệ thống học liệu đáp ứng yêu cầu đào tạo trực tuyến E – learning - *Designing a learning material system to meet the requirements of E-learning online training.* 1
Nguyễn Thị Thanh Hòa: Giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo trực tuyến tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp - *Solutions of enhancing the efficiency of online training at vocational education institutions* 4
Trần Kim Hoàng: Một số yếu tố nâng cao hiệu quả của dạy học trực tuyến - *Several factors to enhance the effectiveness of online teaching* 7
Thái Trí Hải: Lợi ích của ứng dụng Google earth vào dạy học Lịch Sử ở trường phổ thông - *Benefits of Google Earth application in teaching History in high school* 10
Nguyễn Thị Phương Nga: Thiết kế bài giảng E-Learning dạy học biểu tượng số lượng cho trẻ 5-6 tuổi sử dụng phần mềm Ispring suite - *Designing E-Learning lessons to teach quantity symbols for 5-6 years old children using Ispring suite software.* 13
Lê Thị Hiền: Thiết kế tài liệu dạy học theo hướng tiếp cận năng lực nhằm phát huy tính tích cực, độc lập, sáng tạo của sinh viên trong dạy học ở đại học - *Designing teaching materials towards of competency approach to promote the activeness, independence and creativity of students in teaching at university* 16
Trương Thị Thu Hà: Dạy học trực tuyến các môn Lý luận chính trị ở Trường Đại học Quảng Bình trong thời đại công nghiệp 4.0 - *Online teaching of Political theory subjects at Quang Binh University in the industrial age 4.0* 19
Nguyễn Đức Khôi, Chúc Hoàng Nguyên: Nghiên cứu sự hình thành của "Giáo dục 4.0" trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0 - *Researching on the formation of "Education 4.0" in the era of Industrial Revolution 4.0.* 22
Vũ Anh Đào, Bùi Thị Dân, Lê Đức Toàn: Thiết kế bộ điều chế ngoài dựa trên hệ thống truyền sóng vô tuyến qua sợi quang (ROF) - *Designing the an external modulator based on a radio optic fiber transmission system* 25
Hoàng Văn Thụ, Đào Tất Thắm: Ứng dụng phần mềm Matlab Simulink giảng dạy phần Hộp số tự động tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh - *Using Matlab Simulink software to teach the automatic transmission part at Vinh University of Technology and Education* 28
Đào Thị Thu Vân, Vương Thị Như Quỳnh, Dương Chí Thiện: Những yếu tố tác động đến quản lý ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học khối ngành kỹ thuật ở các trường đại học - *Factors affecting the management of information and communication technology application in teaching engineering at universities.* 31
Nguyễn Quang, Nguyễn Tấn Thuận, Huỳnh Thị Thu Hiền: Xây dựng hệ thống dự báo ra quyết định trên điện toán đám mây - *Building a decision-making forecasting system on cloud computing.* 33
Nguyễn Hoài Phương, Nguyễn Nam Thắng, Lê Trung Thành: Các ứng dụng quan trọng của công nghệ Internet vạn vật - *Important applications of Internet of Things technology.* 36
Nguyễn Khoa Nguyên, Bùi Anh Kiệt: Vận dụng lý thuyết kiến tạo xã hội vào dạy học một số tình huống xác suất có điều kiện - *Applying social construction theory to teaching some conditional probability situations* 38
Đặng Thị Dạ Thủy, Nguyễn Thị Diệu Phương, Trương Lương Nhật Hà: Thiết kế câu hỏi rèn luyện tư duy phản biện cho học sinh trong dạy học chủ đề "Sinh sản ở thực vật" phần Sinh học cơ thể, Sinh học lớp 11 - *Designing questions to train students' critical thinking in teaching the topic "Reproduction in plants" in Body Biology, Grade 11 Biology.* 41
Vũ Thị Thu Hương: Xây dựng bài tập hóa học có nội dung thực tiễn nhằm nâng cao năng lực vận dụng kiến thức giải quyết các vấn đề thực tế cho học sinh THCS - *Building chemistry exercises with practical content to enhance the ability to apply knowledge to handle real problems for junior high school students* 44
Nguyễn Văn Hà, Phạm Thế Quân: Thiết kế kế hoạch dạy học các khái niệm toán học ở trường THPT theo định hướng phát triển năng lực học sinh - *Designing a plan to teach math concepts at high schools towards developing students' ability* 47
Trần Hải Yến, Trần Duy Trinh, Bùi Danh Hào: Ứng dụng phép biến đổi Laplace để mô hình hóa động cơ điện một chiều - Applying Laplace transform to model a direct current motor. 50
Lê Thị Huệ: Giới thiệu một số bài tập về ứng dụng phân phối chuẩn của học phần Xác suất thống kê cho sinh viên kinh tế ở Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh - *Introductin some exercises on the application of the normal distribution of the Statistical Probability module for economics students at Vinh University of Technology Education* 53
Nguyễn Văn Hảo: Giải pháp dạy học hiệu quả lớp học trực tuyến tại Trường Cao đẳng Sư phạm Bà Rịa Vũng Tàu - *Effective teaching solutions for online classes at Ba Ria - Vung Tau College of Education* 56
Nguyễn Thanh Huy: Nghiên cứu chính sách ngôn ngữ của Việt Nam qua Hiến pháp các năm 1946, 1959, 1980 và 1992 - *Studying Vietnam's language policy through the Constitution of 1946, 1959, 1980 and 1992* 59
Võ Thanh Hải, Lê Thị Thu Hương, Nguyễn Thanh Tuấn: Giải pháp phát triển công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế tại các trường đại học - *Solutions of developing* 62

scientific research and international cooperation at universities
Nguyễn Phương Liên, Nguyễn Thị Huyền: Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - điểm mới dưới góc nhìn phát triển chương trình - *General education program 2018 - new point from the perspective of program development* 65
Lưu Thị Thu Hương, Nguyễn Đức Thiện: Đổi mới phương pháp giáo dục nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục đại học theo hướng ứng dụng - *Innovating educational methods to enhance the effectiveness of higher education towards application* 68
Nguyễn Minh Sang, Nguyễn Công Khải: Xây dựng bộ tiêu chí hướng dẫn phát triển văn hóa chất lượng giáo dục Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long - *Developing a set of criteria to guide the development of education quality culture at Vinh Long University of Technology Education* 71
Nguyễn Thị Như Hương, Trần Thị Ánh Tuyết, Đoàn Kim Phúc, Đào Thị Thu Thủy, Lê Thị Lan Phương: Nghiên cứu tác động của mạng xã hội đến lối sống của sinh viên Trường Đại học Quảng Bình - *Researching on the impact of social networks on the lifestyle of students at Quang Binh University* 74
Lê Thị Loan, Trần Ngọc Mỹ: Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên khoa kinh tế Trường đại học Đồng Tháp - *Scientific research activities of students of the Faculty of Economics, Dong Thap University* 77
Nguyễn Hoàng Yến: Việc biên soạn sách tham khảo môn Ngữ văn - *Compilation of reference books in Literature* 80
Phạm Văn Liệu: Tính triết lý trong kho tàng tục ngữ Việt Nam - *Philosophy in the treasure of Vietnamese proverbs* 83
Nguyễn Thị Đông: Dạy học văn bản "Mùa xuân nho nhỏ" ở lớp 9 bằng phương pháp đóng vai nhằm phát huy năng lực giao tiếp cho học sinh THCS - *Teaching the text "Small Spring" in grade 9 by role-playing to promote communication capacity for junior high school students.* 86
Nguyễn Thị Thanh Hương: Sự phát triển ngữ nghĩa của nhóm tính từ chỉ đặc điểm về lượng của sự vật trong Truyện Kiều – Nguyễn Du - *Semantic development of adjectives indicating quantitative characteristics of things in Kieu story - Nguyen Du* 88
Nguyễn Quốc Tường Vi, Nguyễn Trung Hiếu: Trương Gia Mô – nhà nho, nhà thơ yêu nước ở Nam bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX - Truong Gia Mo - *Confucianist, patriotic poet in the South in the late 19th and early 20th centuries* 91
Ngô Hoàng Tùng: Nghiên cứu vai trò của âm và từ Hán Việt trong quá trình học từ vựng tiếng Hán hiện đại - *Researching on the role of Sino-Vietnamese sounds and words in the process of learning modern Chinese vocabulary* 94
Phạm Thị Loan, Đỗ Thị Hồng Thu: Leningrad trong Chiến tranh Thế giới thứ hai qua thơ Olga berggoltz (bản dịch của Thụy Anh) - *Leningrad during World War II through poetry Olga Berggoltz (translated by Thuy Anh)* 97
Nguyễn Thúy Hằng, Đỗ Văn Hùng: Hình thành năng lực mô hình hóa toán học cho học sinh lớp 1 thông qua dạy học "Số và phép Tính" - *Forming mathematical modeling capacity for 1st grade students through teaching "Numbers and Calculations".* 100
Nguyễn Dương Hoàng, Huỳnh Phước Trung: Rèn luyện kĩ năng tính toán cho học sinh lớp 4 thông qua hoạt động giải bài tập chủ đề Số học và Phép tính - *Practicing calculation skills for 4th grade students through solving exercises on the topic of Arithmetic and Calculus* 103
Nguyễn Dương Hoàng, Phạm Trà Giang: Phát triển năng lực mô hình hóa toán học cho học sinh thông qua dạy học chủ đề phương trình, hệ phương trình lớp 10 - *Developing mathematical modeling capacity for students through teaching the topic of equations and system of equations for grade 10.* 106
Huỳnh Hoa Kim Long: Một số vấn đề cần lưu ý khi học môn Toán học 2 dành cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học - *Some issues to keep in mind when studying Mathematics 2 for primary education students* 109
Đinh Thị Ngọc Thảo, Dư Thống Nhất: Mối quan hệ giữa các thành tố trong hoạt động làm quen với biểu tượng số số lượng cho trẻ 5-6 tuổi - *The relationship between the elements in the activity of getting acquainted with the quantity symbol for 5-6 years old children* 111
Ngô Thị Huyền: Rèn luyện năng lực khái quát hóa thông qua một bài toán chứng minh bất đẳng thức - *Practicing generalization through an inequality proof problem* 114
Bùi Thị Phương Trang: Ứng dụng phương pháp giảng dạy ngữ pháp tiếng Anh theo đường hướng giao tiếp tại Trường Đại học Nội vụ Hà Nội - *Applying the method of teaching English grammar in a way of communicatiomg at Hanoi University of Home Affairs.* 117
Huỳnh Nhật Linh, Nguyễn Mai Thúy An, Phan Ngọc Thạch: Khảo sát việc dạy bài dự án trong Sách giáo khoa Tiếng Anh lớp10 ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp - *Surveying on teaching project lessons in 10th grade English textbooks in Cao Lanh city, Dong Thap province*. 120
Mai Lan Anh: Nâng cao khả năng nghe hiểu cho sinh viên thông qua việc sử dụng các video thực - *Improving students' listening comprehension through the use of authentic videos.* 122
Lê Thị Thu Hương: Using local cultural heritages in teaching national at secondary school. 125
Đỗ Thị Xuân: Tìm hiểu âm tiết từ tiếng Anh - *Learning syllables from English* 128
Hoàng Thị Tú Anh, Nguyễn Thị Hiền: Nâng cao hứng thú học tiếng Anh cho sinh viên Trường Đại học Kiểm sát - *Raising interest in learning English for students of the Procuratorate University* 130
Nguyễn Thị Tố Hoa: Các phương pháp dạy từ vựng tiếng Anh chuyên ngành của giảng viên các trường đại học tại Hà Nội - *Methods of teaching specialized English vocabulary of lecturers at universities in Hanoi* 133
Trần Thị Vân: Các lỗi thường gặp của sinh viên khi thực hành dịch nghiên cứu trường hợp tại bộ môn Ngoại ngữ Trường Đại học Tây Bắc - Common mistakes made by students when translating case studies at the Foreign Language Department of Northwestern University 136
Nguyễn Thị Hải Yến: Factors affecting first-year medical technology students on using ell software to improve their pronunciation at a medical and pharmaceutical university in Vietnam. 139
Lê Thị Thu Hiền: Online teaching and lear ningduring the Covid-19 pandemic. 142
Lê Thanh Thủy: Tầm quan trọng của việc lồng ghép các yếu tố văn hóa vào dạy học tiếng anh cho sinh viên trường đại học đồng tháp - *Importance of integrating cultural factors into English teaching for students at Đong Thap University* 146
Lê Thu Trang: Khảo sát nhu cầu học tiếng Trung Quốc chuyên ngành của sinh viên chuyên ngành Y học Cổ truyền Học viện Y dược học cổ truyền Việt Nam - *Surveying of the need to learn specialized Chinese of students majoring in traditional Medicine Vietnam academy of traditional medicine* 149
Hoàng Thị Mỹ Hảo: Sử dụng tư liệu lịch sử trong dạy học môn Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin (phần Chủ nghĩa Xã hội khoa học) - *Using historical materials in teaching the subject basic principles of Marxism-Leninism (part of Scientific Socialism).* 152
Từ Tất Tuấn: Vị trí, vai trò của bồi dưỡng phẩm chất "Bộ đội cụ hồ" cho quân nhân trong quân đội nhân dân Việt Nam - *The position and role of fostering the quality of "Special Guards" for soldiers in the Vietnamese People's Army* 155
Võ Thị Phiến: Học tập và làm theo cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh - *Studying and following way of working of President Ho Chi Minh* 158
Nguyễn Thị Ánh Tuyết: Thực trạng ô nhiễm môi trường tại các làng nghề của huyện Hoài Đức – Hà Nội và giải pháp xử lý - *Situation of environmental pollution in craft villages of Hoai Duc district - Hanoi and treatment solutions* 161
Đỗ Thị Hảo: Nghiên cứu những lời dạy của chủ tịch Hồ Chí Minh về rèn luyện phẩm chất, đạo đức và năng lực của đội ngũ nhà giáo - *Studying the teachings of President Ho Chi Minh on training the quality, morality and capacity of the contingent of teachers.* 164

Đinh Văn Hùng: Quán triệt quan điểm đại hội XIII của Đảng về phát huy nguồn lực của các tôn giáo trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước - *Thoroughly grasping the viewpoint of the 13th Party Congress on promoting the resources of religions in the cause of national construction and development* 166
Nguyễn Thị Yến, Nguyễn Diệu Hằng: Nghiên cứu tư tưởng triết học của Erich fromm về vai trò của văn hóa trong xã hội hiện đại - *Studying of Erich Fromm's philosophical thought on the role of culture in modern society* 169
Kiều Tiến Lương: Giáo dục chính trị tư tưởng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục quốc phòng và an ninh cho sinh viên tại Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và An ninh Trường Đại học Tây Bắc - *Educating Political ideology contributes to enhancing the quality of defense and security education for students at the center for defense and security education at Tay Bac University.* 172
Đỗ Tuấn Việt: Biện pháp pháp nâng cao chất lượng huấn luyện và thi đấu võ chiến đấu tay không tại Trường Sĩ quan Lục quân I - *Measures of enhancing the quality of training and competiting in hand-to-hand combat martial arts at Army Officer School I.* 175
Bùi Thị Thu Thuỷ: Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đạo đức cách mạng cho sinh viên trong giai đoạn hiện nay - *Applying Ho Chi Minh's thought on revolutionary moral education for students in the current period* 178
Nguyễn Thị Lệ: Hoạt động giáo dục tư tưởng cho sinh viên ngành Y, phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa - *Thought education activities for medical students, branch of Hanoi Medical University in Thanh Hoa* 181
Mai Văn Hoàng, Phạm Thị Hồng Nhung: Nghiên cứu ảnh hưởng của phật giáo đối với đạo đức, lối sống con người Việt Nam - *Researching the influence of Buddhism on the morality and lifestyle of Vietnamese people.* 184
Phạm Thị Huệ: Lực lượng vũ trang quân khu 7 thực hiện nghĩa vụ quốc tế tại thị xã Cro-chê-Campuchia (1978-1979) - *Armed forces of Military Zone 7 perform their international duty in Croche town, Cambodia (1978-1979).* 187
Nguyễn Đức Thiện, Lưu Thị Thu Hương: Sử dụng bản án trong giảng dạy học phần Luật Dân sự cho sinh viên ngành Luật bậc đại học qua thực tiễn tại Trường Đại học Nội vụ Hà Nội - *Using judgment in teaching the Civil Law module for undergraduate law students through practice at Hanoi University of Home Affairs.* 190
Nguyễn Thị Kim Lan: Định hướng hoạt động rèn luyện nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên ngành giáo dục mầm non ở Trường Đại học Đồng Tháp - *Orienting towards training pedagogical competencies for preschool education students at Dong Thap University.* 193
Ngô Thị Thu Huyền: Tổ chức chương trình năng lực thông tin cho sinh viên Trường Đại học Nội vụ Hà Nội - *Organizing information competency program for students of Hanoi University of Home Affairs* 196
Vương Văn Hiên: Xây dựng văn hóa chất lượng trong công tác hành chính tại Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp - *Building quality culture in administrative work at university of industrial fine art.* 199
Tống Thị Hải Yến: Một số giải pháp tâm lý - xã hội trong xây dựng động cơ học tập cho sinh viên Trường Đại học Nông lâm Bắc Giang - *Some socio-psychological solutions in building learning motivation for students at Bac Giang agriculture and forestry university* 202
Cao Thị Cúc: Tổ chức cho trẻ mẫu giáo trải nghiệm thông qua các thí nghiệm đơn giản ở trường mầm non - *Organizing preschoolers to experience through simple experiments in kindergarten* 205
Trần Thị Xuân Quỳnh, Quản Minh Hòa, Nguyễn Thị Hảo: Bồi dưỡng thành phần năng lực tìm hiểu tự nhiên của học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm (Chương trình môn Khoa học tự nhiên 2018) - *Fostering students' ability to learn about nature through experiential activities (natural science subject program 2018).* 207
Lê Sỹ Tiệp: Phát huy vai trò của sĩ quan trẻ trong đấu tranh chống quan điểm xuyên tạc bản chất, truyền thống quân đội nhân dân Việt Nam trên không gian mạng - *Promoting the role of young officers in the fight against views that distort the nature and traditions of the Vietnamese People's Army in cyberspace* 210
Trần Hải Yến: Giải pháp nâng cao chất lượng tự học cho sinh viên trong đào tạo theo học chế tín chỉ tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh - *Solutions of enhangcing the quality of self-study for students in credit-based training at Vinh University of Technology Education* 213
Nguyễn Thị Ngân: Nâng cao năng lực tự học cho lưu học sinh Lào ở Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum - *Improving self-study ability for Lao international students at the University of Danang Campus in Kon Tum* 216
Bùi Thị Phượng, Trần Thị Lan: Nhu cầu thành đạt trong học tập của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non Trường Cao đẳng Bắc Kạn - *Need for academic success of students majoring in Early Childhood Education Bac Kan College* 219
Mai Thị Hoa Huệ: Cơ sở lý thuyết mật mã - *Cryptographic Fundamentals* 222
Đào Hồng Nam: Đồ án dạy học thiết lập và sử dụng khoảng tham chiếu - *Teaching project to establish and use reference intervals* 224
Nguyễn Anh Thư, Đặng Kim Hồng, Trần Đào Nhị Vy, Nguyễn Thị Phương Thảo, Quách Khả Quang: Chiến lược cần thiết trong hợp tác quốc tế về giáo dục đại học - *Essential strategies for international cooperation in higher education.* 227
Nguyễn Thu Trang: Một vài gợi ý về biện pháp quản lý đánh giá kết quả học tập của sinh viên ngành sư phạm theo tiếp cận năng lực – *Several suggestions for managing and accessing the performance of pre-serevice teacher students from outcomes-based approach.* 230
Vũ Xuân Phương: Đổi mới chương trình môn Giáo dục thể chất ở Trường Đại học Thủ Dầu Một theo hướng tiếp cận năng lực - *Renovating the physical education curriculum at Thu Dau Mot University towards of a competency approach* 233
Phan Thị Ngà: Nghiên cứu hoạt động chạy 100m ảnh hưởng đến các chỉ số tuần hoàn và hô hấp của học sinh nữ Trường THPT Nguyễn Hiền – TP. Đà Nẵng - *Researching on the effects of running 100m on the circulatory and respiratory indexes of female students at Nguyen Hien high school – Danang city* 236
Lê Cát Nguyên, Nguyễn Thế Tình, Dương Mạnh Thắng: Nghiên cứu lựa chọn giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Đại học Huế - *Researching on selection of solutions to enhance the quality of course sports activities for students of Hue university.* 239
Đỗ Tiến Thiết: Lựa chọn bài tập phát triển thể lực cho nam sinh viên Trường đại học Mỏ - Địa chất - *Selecting exercises to develop physical strength for male students at the University of Mining and Geology.* 242
Nguyễn Minh Đức, Nguyễn Song Linh, Huỳnh Minh Tâm: Ứng dụng phương pháp tập luyện vòng tròn phát triển thể lực chung cho nữ sinh viên Trường Đại học Tây Đô - *Applying the circle training method aims to enhance women's general health for female student of Tay Do University.* 245
Lê Cát Nguyên, Nguyễn Phan Tiến Trung, Nguyễn Đình Duy Nghĩa, Nguyễn Đôn Công Uy: Thực trạng thể lực của nhóm sinh viên học môn Bóng rổ theo hình thức câu lạc bộ tại Đại học Huế - *Physical status of the group of students studying Basketball in the form of a club at Hue University* 248
Nguyễn Đăng Hào, Phạm Thị Mai, Nguyễn Ngọc Hà, Lê Thị Uyên Phương: Đánh giá thực trạng và xây dựng tiêu chuẩn đánh giá thể lực chuyên môn cho nam sinh viên bóng chuyền khoa Giáo dục thể chất – Đại học Huế - *Assessing the current situation and developing standards for assessing professional fitness for male volleyball students, Faculty of Physical Education - Hue University* 251
Trần Công Huân: Nâng cao hiệu quả hoạt động Câu lạc bộ Vovinam – Việt võ đạo Trường CĐSP Trung ương – Nha Trang - *Enhancing the effectiveness of the Vovinam Club - Viet martial arts Nha Trang national college of pedagory* 254

Nguyễn Thành Long: Giải pháp nâng cao năng lực tổ chức thi đấu và trọng tài cho sinh viên học môn Bóng chuyền Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải - *Solutions of enhancing the capacity of competitions and referees for students studying Volleyball at the University of Transport Technology* 257

Phạm Thanh Tùng, Thái Thị Diễm Thúy, Phạm Văn Hiếu: Nghiên cứu mối quan hệ giữa sự bao dung của huấn luyện viên và hành vi chủ động của vận động viên trong các đội tuyển bóng rổ trình độ cao ở Việt Nam - *Researching on the relationship between coach tolerance and athletes' proactive behavior in high-level basketball teams in Vietnam.* 260

Đỗ Văn Tùng, Nguyễn Long Hải, Nguyễn Mậu Hiền, Phạm Thị Mai: Giải pháp nâng cao năng lực sư phạm trong học phần Bóng chuyền cho sinh viên khoa Giáo dục thể chất – Đại học Huế - *Solution of enhancing pedagogical capacity in Volleyball module for students of faculty of physical education - Hue University.* 263

Đỗ Văn Tùng, Nguyễn Khắc Trung, Nguyễn Mậu Hiền, Nguyễn Văn Lợi: Thực trạng năng lực sư phạm trong học phần Bóng chuyền của sinh viên khoa Giáo dục thể chất – Đại học Huế - *The current situation of pedagogical capacity in Volleyball module of students of faculty of physical education - Hue University*. 266

Nguyễn Thị Mến: Phương pháp dạy học môn Thể dục cho sinh viên Trường Đại học Hạ Long - *Methods of teaching physical education for students of Ha Long University.* 269

Đỗ Xuân Duyệt, Đỗ Văn Đoạt: Thực trạng nhận thức về giá trị văn hóa sư phạm của sinh viên ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Sư phạm Hà Nội - *The current situation of the perception of pedagogical cultural values of students majoring in Physical Education at Hanoi National University of Education* 272

Lê Trung Kiên: Nâng cao chất lượng giáo dục tư tưởng học viên trong giờ nghỉ, ngày nghỉ ở Trường Đại học Chính trị - *Enhancing the quality of students' ideological education during breaks and holidays at the Politiccal University* 275

Bùi Hoàng Tân: Vấn đề di cư và định cư của đồng bào miền bắc (1954 – 1963) trong nghiên cứu và giảng dạy lịch sử việt nam hiện đại ở Trường Đại học Cần Thơ - *Migration and settlement of the northern people (1954 - 1963) in research and teaching of modern Vietnamese history at Can Tho University* 278

Nguyễn Tiến Dương: Thực trạng phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên thông qua cộng đồng học tập ở các trường THPT huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình – *The current situation of professional capacity development for teachers through the learning community in high schools in Luong Son district, Hoa Binh province.* 281

Phạm Thị Thanh Hương: Phối hợp đào tạo nguồn nhân lực chăm sóc sức khỏe giữa trường đại học y - dược với các bệnh viện - *Coordinating training of healthcare human resources between university of medicine and pharmacy and hospitals* 284

Lê Thị Thanh Tuyền: Xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong thời kỳ 4.0 - *Building organizational culture in the 4.0 era - Building corporate culture in the 4.0 era - Building organizational culture in the 4.0 era* 287

Đinh Thị Hải Yến: Liên kết đào tạo giữa Trường Đại học Nội vụ với các doanh nghiệp đáp ứng nhu cầu nhân lực trong thời kì Cách mạng công nghiệp 4.0. 290

Nguyễn Thị Linh: Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Thạch Thất thành phố Hà Nội – nghiên cứu của Đại học Thái Nguyên - *Improving the effectiveness of vocational training for rural workers in Thach That district, Hanoi city - research by Thai Nguyen University.* 292

Võ Trà Nam: Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực tỉnh bình dương - *Fostering a contingent of educational administrators to meet the requirements of human resource development in Binh Duong province* 295

Trần Phú Hào: Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2025 -*Solutions of enhancing the quality of vocational training for rural workers in An Giang province in the period of 2021 – 2025.* 298

Nguyễn Đức Thiện: Thực hiện chính sách giáo dục đối với dân tộc thiểu số tỉnh Lào Cai hiện nay - *Implement education policy for ethnic minorities in Lao Cai province today.* 301

Phạm Tuấn Thành, Nguyễn Hữu Tiến, Đặng Văn Sang, Dương Trung Hiếu, Phạm Văn Duyệt: Đánh giá thực trạng và đề xuất một số biện pháp nâng cao kỹ năng khắc phục stress của học viên hệ quân ở Học viện Quân y hiện nay - *Assess the current situation and propose some measures to improve the stress management skills of military students at the Military Medical Academy today.* 304

Tiêu Ngọc Thúy, Phan Ngọc Thạch: Nghiên cứu sự khác biệt về phương pháp dạy học đối với sinh viên năm thứ nhất đại học - *Research on differences in teaching methods for first-year university students* 307

Trương Thị Xuân Huyền, Thái Tôn Phùng Diễm, Hoàng Thị Khánh Tâm, Trần Thị Lệ Ninh: Nhận thức và phản hồi của sinh viên về mô hình "Học cùng cộng đồng" - *Perception and feedback of students about the model "Learning with the community"* 310

Than Thị Giang, Bùi Thị Ngọc Lan: Tư vấn tâm lý học đường - nhu cầu cần thiết của học sinh, sinh viên trường cao đẳng cộng đồng Hà Tây - *School psychology counseling - necessary needs of pupils, students of Ha Tay Community College* 313

Trần Thị Thu, Lê Thị Hiệu: Ảnh hưởng của nền kinh tế thị trường và quá trình toàn cầu hóa tới giáo dục gia đình ở Việt Nam hiện nay - *The impact of the market economy and the process of globalization to family education in Viet Nam to day*. 316

Đặng Chí Nguyện: Nghiên cứu lưu đồ chẩn đoán hệ thống CAN bus trên ô tô - *Studying the diagnostic flowchart of the CAN bus system in the car.* 319

Cao Xuân Liễu: Nhận thức của sinh viên về hiện tượng đồng tính luyến ái - *Students' perceptions of homosexuality* 322

Đặng Văn Phong, Nguyễn Việt Cường: Truyền thông trong công tác tuyển sinh của Khoa Quản trị văn phòng, Trường Đại học Nội vụ Hà Nội - *Communication in the admissions process of the faculty of office administration, Hanoi University of Home Affairs* 325

Lê Thanh Tươi, Nguyễn Thị Lợi: Giải pháp tăng cường công tác tuyển sinh năm 2021 trong điều kiện dịch bệnh covid-19 tại Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh - *Solutions to enhance enrollment in 2021 in the context of the covid-19 epidemic at Vinh University of Technology Education* 328

Phạm Phương Tâm, Nguyễn Tấn Phát: Đổi mới công tác tuyển sinh trong đào tạo vừa làm vừa học tại Trường Đại học Cần Thơ - *Innovating enrollment in training by working and studying at Can Tho University* 331

Nguyễn Thị Mỹ Vân, Nguyễn Thị Yến Nhi: Nghiên cứu ảnh hưởng của đại dịch covid – 19 đến công ty cổ phần 28 Quảng Ngãi - *Research on the impact of the covid-19 pandemic on 28 Quang Ngai Joint Stock Company* 334

Nguyễn Văn Thông: Hoạt động văn hóa của văn miếu trấn biên đối với phát triển du lịch tại thành phố Biên Hòa, Đồng Nai hiện nay - *Cultural activities of the town temple of literature for tourism development in Bien Hoa city, Dong Nai today* 337

Nguyễn Thị Tuấn Anh: Biện pháp giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên trong bối cảnh xã hội hiện đại - *Life skills education measures for students in the context of modern society.* 340

Đặng Thị Phương Thảo: Thực trạng kỹ năng hoạt động Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của sinh viên Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên trong đào tạo theo học chế tín chỉ - *The current situation of Ho Chi Minh Communist Youth Union operation skills of students of Pedagogical University, Thai Nguyen University in training under the credit system.* 343

Bùi Văn Quân, Hồ Tấn Tài: Thực trạng xây dựng môi trường giáo dục an toàn và phòng tránh tai nạn thương tích ở các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương – *The current situation of building a safe educational environment and preventing accidents and injuries in primary schools in Thuan An city, Binh Duong province* 346

Tòng Thị Quỳnh Hương: Giải pháp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh tại tỉnh Sơn La - *Solutions of reducing the gender imbalance at birth in Son La province.* 349

Nguyễn Thuỳ Linh: Sử dụng từ vựng cho sinh viên năm nhất Trường Đại học Tài Nguyên và Môi trường Hà Nội - *Vocabulary usage for first-year students at Hanoi University of Natural Resources and Environment* 352
Nguyễn Thị Út Sáu, Chu Thị Diệu Linh, Bùi Thu Thủy: Nội dung giáo dục phòng tránh xâm hại tình dục cho trẻ mẫu giáo người dân tộc thiểu số ở trường mầm non - *Content of sexual abuse prevention education for ethnic minority preschoolers in preschool.* 354

QUẢN LÝ GIÁO DỤC - EDUCATION MANAGEMENT

Trần Hoàng Tình, Phan Văn Thế: Bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học cho giáo viên ở các trường THCS huyện Hạ Lang tỉnh Cao Bằng - *Fostering the capacity of applying information technology in teaching for teachers at junior high schools in Ha Lang district, Cao Bang province* 357
Phùng Thị Hằng, Nguyễn Thị Phượng: Quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học môn Ngữ văn theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 cho giáo viên ở trường THCS - *Managing and fostering the capacity of teaching Literature in accordance with the general education program 2018 for teachers in junior high schools.* 361
Trần Thị Tho, Nguyễn Thành Nhân: Quản lý hoạt động bồi dưỡng năng lực sư phạm cho giáo viên ở các trường mầm non huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh - *Managing the activities of fostering pedagogical capacity for teachers in preschools in Cu Chi district, Ho Chi Minh City* 364
Nguyễn Nhật Thanh Ngân, Hồ Văn Thống: Thực trạng quản lý hoạt động của tổ chuyên môn ở các trường THCS huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang – *The current situation of managing the activities of specialized team in junior high schools in An Bien district, Kien Giang province* 367
Đỗ Thị Thu Hằng: Biện pháp nâng cao chất lượng quản lý hoạt động kiểm tra nội bộ ở các trường trường THCS quận Nam Từ Liêm, Hà Nội ***đáp ứng*** yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông - *Measures of enhancing the quality of management of internal inspection activities in junior high schools in Nam Tu Liem district, Hanoi to meet the requirements of general education innovation.* 370
Nguyễn Thị Hải Yến, Nguyễn Xuân Thức: Tổ chức bồi dưỡng cán bộ quản lý trường THCS thành phố Hòa Bình theo tiếp cận năng lực – *Organization of fostering the managers of Hoa Binh city junior high school according to capacity approach* 373
Vũ Thị Mai Hường, Nguyễn Thị Thuỷ: Thực trạng bồi dưỡng kĩ năng quản lý lớp học cho giáo viên các trường tiểu học huyện An Dương thành phố Hải Phòng khi thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 - *The current situation of fostering classroom management skills for primary school teachers in An Duong district, Hai Phong city when implementing the general education program 2018* 376
Ngô Đức Thắng: Quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học cho giáo viên ở các trường trung học phổ thông huyện Nho Quan, Tỉnh Ninh Bình đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. 380
Ngô Hoàng Diễm Châu, Nguyễn Thị Bích Phượng: Thực trạng lập kế hoạch quản lý hoạt động tư vấn học đường tại các trường trung học cơ sở thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long - *Actual situation of planning management of school counseling activities at secondary schools in Binh Minh town, Vinh Long province* 383
Nguyễn Thị Thúy Hằng: Phát triển đội ngũ giáo viên mầm non ở các trường đại học công lập hiện nay - *Developing the contingent of preschool teachers in current public universities.* 386
Nguyễn Thị Đương: Thực trạng hoạt động chủ nhiệm lớp ở các trường phổ thông dân tộc nội trú huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình theo hướng tự quản - *Actual situation of classroom teacher activities in ethnic minority boarding schools in Da Bac district, Hoa Binh province in the direction of self-management* 389
Lê Thị Phương: Biện pháp quản lý hoạt động tự học các môn nghiệp cụ cơ bản của học viên ở Trường Cao đẳng Cảnh sát Nhân dân I theo định hướng phát triển năng lực - *Measures to manage self-study activities of basic professional subjects of students at People's Police College I in the direction of capacity development* 392
Nguyễn Xuân Đức: Quản lý hoạt động dạy học các môn chuyên ngành quản lý hành chính về trật tự xã hội ở Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I - *Managing teaching activities of specialized subjects of administrative management on social order at People's Police College I* 395
Ngô Đức Tài, Nguyễn Thành Nhân: Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh các trường tiểu học huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh - *Management of life skills educational activities for students primary schools in cu chi district, Ho Chi Minh city.* 398
Nguyễn Phương Anh: Biện pháp quản lý hoạt động trải nghiệm trong các trường tiểu học ngoài công lập quận Nam Từ Liêm thành phố Hà Nội theo tiếp cận phối hợp - *Measures of managing the experiential activities in non-public primary schools in Nam Tu Liem district, Hanoi city according to a collaborative approach.* 401
Hoàng Thị Lê Hoa: Biện pháp quản lí hoạt động dạy học môn Hoạt động trải nghiệm lớp 1 ở các trường tiểu học quận 10 thành phố Hồ Chí Minh - *Measures of managing the teaching and learning activities of Grade 1 experiential activities in primary schools in District 10, Ho Chi Minh City* 404
Nguyễn Thị Huỳnh Như: Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh các trường tiểu học ở thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp - *Managing moral education activities for primary school students in Cao Lanh city, Dong Thap province* 407
Đặng Thị Thanh Huyền: Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức cho học sinh các trường THCS thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh - *Management of moral education activities for students at junior high schools in Thu Duc city, Ho Chi Minh city* 410
Trần Thuy Bích Ngọc, Hồ Văn Thống: Đổi mới quản lý giáo dục đạo đức cho học sinh các trường THPT thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp - *Innovating the management of moral education for high school students in Hong Ngu city, Dong Thap province* 413
Nguyễn Thị Ngọc Bích: Quản lý hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên trường cao đẳng khối ngành Sức khỏe - *Managing professional ethics education activities for college students in the health sector* 416
Nguyễn Ngọc Lan Trinh: Quản lý hoạt động đánh giá học sinh ở trường tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục - *Managing student assessment activities in primary schools to meet the requirements of educational innovation* 419
Nguyễn Thị Anh Đào, Nguyễn Thị Bích Phượng: Biện pháp quản lý hoạt động giảng dạy tiếng Anh tại các trung tâm ngoại ngữ trên địa bàn thành phố Cần Thơ - *Measures of managing English teaching activities at foreign language centers in Can Tho city* 422
Bùi Văn Hiệp: Quản lý hoạt động dạy học môn Toán ở các trường THCS huyện Ninh Giang tỉnh Hải Dương đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục - *Managing math teaching activities in junior high schools in Ninh Giang district, Hai Duong province to meet the requirements of educational innovation* 425
Trần Thị Vân Anh: Lý luận về quản lý giáo dục văn hóa đọc cho học sinh trường tiểu học - *Theory on the management of reading culture education for primary school students.* 428
Nguyễn Như An, Nguyễn Thị Trúc Ly: Quản lý hoạt động phối hợp giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ ở trường mầm non công lập huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh - *Managing the coordination activities among schools, families and communities in child care and education at public preschools in Binh Chanh district, Ho Chi Minh City* 431
Lê Thị Minh Hồng: Quản lý bồi dưỡng năng lực quản trị nhà trường cho hiệu trưởng các trường mầm non huyện An Lão, thành phố Hải Phòng - *Managing and fostering school administration capacity for principals of preschools in An Lao district, Hai Phong city* 434